

Bản án số: 144/2025/HS - ST
Ngày: 30 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Huy Hoàng

2/ Bà Trương Hồng Vân

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Mai Nhi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2025/TLST - HS ngày 29/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2025/QĐXXST - HS ngày 05/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn Đ; giới tính: Nam; sinh ngày 14/11/2006, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: (không rõ); họ tên mẹ: Đỗ Thị Mỹ L; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2025 (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Ngọc Phước S, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: D12/37E ấp A, xã Lê Minh X, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Đỗ Thị Mỹ L, sinh năm 1985 (có mặt).

Nơi cư trú: 1A221 ấp A, xã Phạm Văn H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người làm chứng:

1. Ông Trương Văn T1, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Nơi cư trú: G12/22 tổ A, ấp A, xã Lê Minh X, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 1A226/3 ấp A, xã Phạm Văn H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Ông Phan Văn H, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ T, huyện Bình T, tỉnh Vĩnh Long.

Người bào chữa: Ông Vũ Quốc T, bà Trần Thị Ngọc D - Luật sư của Hội Luật gia quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Đ (luật sư D có mặt, luật sư T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/11/2024, Đỗ Văn Đ cùng với Nguyễn Hữu T2 và Phan Văn H uống nước tại quán cà phê Cỏ L địa chỉ: 1A121/7 ấp A, xã Phạm Văn H, huyện Bình C. Cùng thời điểm này có ông Lê Ngọc Phước S, ông Trương Văn T1 đang ngồi uống nước tại quán cà phê N địa chỉ: 1A208/1 ấp A, xã Phạm Văn H, huyện Bình C, đối diện với quán cà phê Cỏ L. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, nhóm của Đỗ Văn Đ xảy ra mâu thuẫn với nhân viên quán cà phê trong việc tính tiền nước. Khoảng 05 phút sau, Đ, T2 và H ra về thì Đ nhìn thấy ông S, ông T1 đang nhìn về phía mình, đồng thời đang nghe điện thoại. Đ nghĩ ông S đang nhìn đều và gọi người đến đánh mình nên cầm ghế gỗ từ quán cà phê Cỏ L đi sang quán cà phê N ném về phía ông S nhưng không trúng, giữa Đ và S xảy ra cự cãi. Đ tiếp tục cầm ghế gỗ ném trúng vào người của ông S rồi lấy 01 ly thủy tinh đang để trên bàn ném trúng vào mặt ông S gây thương tích. Thấy vậy, T2 và H đến can ngăn Đ; ông S được người dân đưa đến Bệnh viện quận Bình Tân điều trị thương tích.

Đến khoảng 05 giờ 40 phút ngày 11/11/2024, ông Lê Ngọc Phước S đến Công an xã Phạm Văn Hai trình báo. Vụ việc được Công an xã Phạm Văn Hai lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 713/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 03/01/2025 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Các kết quả chính:

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:

- + Một sẹo vùng trán ngoài tóc kích thước 0,6x0,1 cm;
- + Một sẹo vùng thái dương trái kích thước 1,1x0,15 cm;
- + Một sẹo vùng mi trên mắt trái kích thước 2,1x0,15 cm;
- + Một sẹo vùng khóe ngoài mắt trái kích thước 1x0,2 cm;
- + Một sẹo gò má trái kích thước 1x0,1cm;
- + Một sẹo vùng má trái kích thước 1,6x0,15cm.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Ngọc Phước S tại thời điểm giám định là: 17% (mười bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Các thương tích trên:

- + Vật có cạnh sắc tác động gây ra;
- + Dùng ly thủy tinh ném vào vùng mặt gây vỡ tạo mảnh thì có thể gây ra được;
- + Không gây nguy hiểm đến tính mạng.”

Công văn số 4109/UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh xác định địa điểm xảy ra vụ đánh nhau không phải là nơi công cộng, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần dài màu đen. Đây là trang phục của Đỗ Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 ghế gỗ; 01 USB màu xanh, dung lượng 2 GB bên trong chứa dữ liệu ghi nhận hình ảnh vụ “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 10/11/2024.

Tại bản Cáo trạng số 162/CT – VKS - BC ngày 28 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư thống nhất tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo, tuy nhiên luật sư nêu các tình tiết sau để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thiếu sự quan tâm giáo dục từ gia đình và xã hội; bị cáo không biết chữ, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật hạn chế; sau sự việc xảy ra mẹ bị cáo là bà Đỗ Thị Mỹ L đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng, bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Từ

những nhận định trên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo hoặc áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại ông Lê Ngọc Phước S vắng mặt tại tòa dù đã được triệu tập hợp lệ. Các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã được bà Đỗ Thị Mỹ L mẹ bị cáo bồi thường số tiền sáu triệu đồng và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn Đ tại tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 208 – 217); phù hợp với lời khai của bị hại ông Lê Ngọc Phước S (BL: 164 – 172); phù hợp với lời khai của những người làm chứng ông Trương Văn T1, ông Nguyễn Hữu T2, ông Phan Văn H (178 – 206) phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10/11/2024, bị cáo Đỗ Văn Đ đã có hành vi dùng ghế gỗ ném vào người, dùng ly thủy tinh ném vào vùng mặt gây thương tích cho bị hại Lê Ngọc Phước S với tỉ lệ thương tật là 17% tại địa chỉ 1A208/1 ấp A, xã Phạm Văn H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 713/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 03/01/2025 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Văn Đ đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được pháp luật bảo vệ, vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác thì tùy theo tính chất, mức độ đều phải bị xử lý theo pháp luật. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử

xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết định khung: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo vô cớ dùng ghế gỗ, ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném vào lưng, vào vùng mặt gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 17% là mang tính chất côn đồ, đây là tình tiết định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo, khi lượng hình có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau sự việc xảy ra bị cáo có tác động gia đình để mẹ bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng, bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần dài màu đen; 01 ghế gỗ, xét đây đây là trang phục bị cáo không có nhu cầu nhận lại, cái ghế gỗ của quán cà phê Nova chủ quán không có nhu cầu nhận lại, Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 USB màu xanh, dung lượng 2 GB tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[8] Lời bào chữa của luật sư có những tình tiết phù hợp với nội dung vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần. Riêng luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không có cơ sở. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội mang tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 17% nên không có cơ sở để áp dụng các loại hình phạt nêu trên cho bị cáo theo đề nghị của của luật sư.

[9] Về dân sự: Bị hại Lê Ngọc Phước S không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2025.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần dài màu đen; 01 ghế gỗ.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận tang tài vật được lập vào ngày 25/4/2025 giữa Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB (đang lưu hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS H.BC;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ
TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn

2AAKKBS* $\chi\phi\iota\chi\alpha\gamma+$